

Bài 13: Máu và môi trường trong cơ thể

Câu 1: Máu bao gồm

- A. Hồng cầu và tiểu cầu.
- B. Huyết tương và các tế bào máu
- C. Bạch cầu và hồng cầu.
- D. Hồng cầu, bạch cầu và tiểu cầu.

Lời giải

Máu gồm 2 thành phần: huyết tương và các tế bào máu

Đáp án cần chọn là: B

Câu 2: Trong máu, huyết tương chiếm tỉ lệ bao nhiêu về thể tích ?

- A. 75%
- B. 60%
- C. 45%
- D. 55%

Lời giải

Trong máu, huyết tương chiếm 55% về thể tích.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 3: Huyết tương không bao gồm thành phần nào dưới đây ?

- A. Nước
- B. Muối khoáng
- C. Bạch cầu
- D. Kháng thể

Lời giải

Huyết tương không bao gồm bạch cầu vì bạch cầu là tế bào máu.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 4: Các tế bào máu ở người được phân chia thành mấy loại chính ?

- A. 5 loại
- B. 4 loại
- C. 3 loại
- D. 2 loại

Lời giải

Các tế bào máu gồm hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 5: Đặc điểm nào dưới đây không có ở hồng cầu người ?

- A. Hình đĩa, lõm hai mặt
- B. Nhiều nhân, nhân nhỏ và nằm phân tán
- C. Màu đỏ hồng
- D. Tham gia vào chức năng vận chuyển khí

Lời giải

Hồng cầu người chỉ có nhân lúc mới được sinh ra, khi hồng cầu đi vào hoạt động thì không có nhân.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 6: Vai trò của hồng cầu là?

- A. Vận chuyển chất dinh dưỡng đi nuôi cơ thể
- B. Vận chuyển O₂ và CO₂
- C. Vận chuyển các chất thải
- D. Cả A, B, C đều đúng

Lời giải

Hồng cầu vận chuyển oxi từ phổi về tim tới các tế bào, vận chuyển CO₂ từ các tế bào về tim đến phổi.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 7: Khi hồng cầu kết hợp với chất khí nào thì máu sẽ có màu đỏ tươi ?

- A. N₂
- B. CO₂
- C. O₂
- D. CO

Lời giải

Hồng cầu kết hợp với O₂ thì máu sẽ có màu đỏ tươi.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 8: Khả năng vận chuyển khí của hồng cầu có được là nhờ loại sắc tố nào ?

- A. Hêmôerythrin
- B. Hêmôxianin
- C. Hêmôglôbin
- D. Miôglôbin

Lời giải

Khả năng vận chuyển khí của hồng cầu có được là nhờ huyết sắc tố Hêmôglôbin.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 9: Chức năng của huyết tương là:

- A. Tham gia vận chuyển các chất dinh dưỡng, hoocmôn, kháng thể và các chất khoáng, các chất thải
- B. Môi trường chuyển hóa của các quá trình trao đổi chất
- C. Tiêu hủy các chất thải, thừa do tế bào đưa ra.
- D. Câu A và B đúng.

Lời giải

Huyết tương: là nơi vận chuyển, đồng thời là môi trường chuyển hóa của các quá trình trao đổi chất.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 10: Môi trường trong cơ thể được tạo thành bởi?

- A. Nước mô
- B. Máu
- C. Bạch huyết
- D. Cả ba yếu tố trên

Lời giải

Môi trường trong cơ thể được tạo thành từ: máu – nước mô – bạch huyết

Đáp án cần chọn là: D

Câu 11: Trong cơ thể sống, tế bào nằm chìm ngập trong loại dịch nào ?

- A. Nước mô
- B. Máu
- C. Dịch bạch huyết
- D. Dịch nhân

Lời giải

Trong cơ thể sống, tế bào nằm chìm ngập trong nước mô.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 12: Nước mô không bao gồm thành phần nào dưới đây ?

- A. Huyết tương
- B. Hồng cầu
- C. Bạch cầu

D. Tiểu cầu

Lời giải

Nước mô không bao gồm hồng cầu.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 13: Môi trường trong cơ thể có vai trò chính là ?

- A. Giúp tế bào thường xuyên trao đổi chất với môi trường ngoài.
- B. Giúp tế bào có hình dạng ổn định
- C. Giúp tế bào không bị xâm nhập bởi các tác nhân gây hại
- D. Sinh tổng hợp các chất cần thiết cho tế bào

Lời giải

Môi trường trong cơ thể giúp tế bào trao đổi chất với môi trường ngoài.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 14: Chúng ta sẽ bị mất nhiều nước trong trường hợp nào sau đây ?

- A. Tiêu chảy
- B. Lao động nặng
- C. Sốt cao
- D. Tất cả các phương án còn lại

Lời giải

Chúng ta sẽ bị mất nhiều nước trong trường hợp tiêu chảy, lao động nặng, sốt cao.

Đáp án cần chọn là: D